

Số: /TTr-ĐLDK

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về dự kiến kế hoạch tiền lương/thù lao, tiền thưởng
của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát PV Power năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần;

- Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính Phủ về việc Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Căn cứ kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần.

Để đảm bảo chế độ tiền lương, thu nhập; nâng cao trách nhiệm và tăng cường công tác quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT) và sự giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) hằng năm, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần (PV Power) báo cáo ĐHĐCĐ tình hình thực hiện tiền lương, thu nhập năm 2018 và kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2019 của HĐQT và BKS của Tổng công ty như sau:

I. Báo cáo tình hình tiền lương, thu nhập 6 tháng cuối năm 2018 của HĐQT, BKS

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2018 của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của PV Power, trong đó tạm thông qua kế hoạch tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS 6 tháng cuối năm 2018, Tổng công ty đã thực hiện tiền lương thu nhập 6 tháng cuối năm của HĐQT, BKS như sau:

1. Số người quản lý Tổng công ty:

TT	Chức danh (chuyên trách)	KH (người)	TH (người)
1	Hội đồng quản trị	5	5
	- Chủ tịch HĐQT	1	1
	- Thành viên HĐQT, TGD	1	1
	- Thành viên HĐQT	3	3
2	Ban Kiểm soát	3	3
	- Trưởng Ban Kiểm soát	1	1
	- Kiểm soát viên	2	2
	Tổng	8	8

2. Tiền lương, thu nhập 6 tháng cuối năm 2018 của HĐQT, BKS

2.1. Kế hoạch:

- Quỹ tiền lương 6 tháng cuối năm 2018 của HĐQT, BKS đã được ĐHĐCĐ thông qua là: 6.048.000.000 đồng.

- Quỹ tiền thưởng của HĐQT, BKS được trích theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước. Kế hoạch quỹ thưởng của HĐQT, BKS theo quỹ tiền lương kế hoạch là: 756.000.000 đồng.

2.2. Thực hiện:

a. Quỹ tiền lương:

- Quỹ tiền lương đã thực hiện tạm trích là: 4.343.042.672 đồng.

- Mức tiền lương dự kiến thực hiện 6 tháng cuối năm 2018 của HĐQT, BKS như sau:

Stt	Chức danh	Số người	Dự kiến tổng tiền lương thực hiện (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	608.627.087
2	Thành viên HĐQT, TGD	1	608.627.087
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	3	1.623.005.566
4	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	541.001.855
5	Kiểm soát viên chuyên trách	2	961.781.076
	Tổng cộng	8	4.343.042.672

b. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi:

- Quỹ tiền thưởng của HĐQT, BKS đã tạm trích là: 361.920.223 đồng, năm 2018 PV Power chưa thực hiện chi quỹ tiền thưởng cho người quản lý.

- Thành viên HĐQT, BKS được hưởng chế độ phúc lợi chung của Công ty mẹ - PV Power.

II. Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2019 của HĐQT, BKS chuyên trách

1. Số người quản lý Tổng công ty:

TT	Chức danh (chuyên trách)	Số lượng (người)	Ghi chú
1	Hội đồng quản trị	7	
	- Chủ tịch HĐQT	1	
	- Thành viên HĐQT	4	
	- Thành viên độc lập HĐQT	2	
2	Ban Kiểm soát	4	
	Tổng cộng	11	

* **Ghi chú:** Năm 2019, PV Power không có thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm.

2. Tiền lương, thu nhập năm 2019 của HĐQT, BKS chuyên trách

Stt	Chức danh (chuyên trách)	Số người (BQ)	Dự kiến tổng tiền lương (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	1.290.814.425
2	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	1	1.290.814.425
3	Thành viên HĐQT	3	3.442.171.799
4	Thành viên độc lập HĐQT ^(*)	1,5	1.721.085.899
5	Trưởng Ban Kiểm soát	1	1.147.390.600
6	Kiểm soát viên	2,75	2.804.732.576
	Tổng cộng	10,25	11.697.009.724

^(*) Trường hợp Thành viên độc lập HĐQT làm việc theo chế độ không chuyên trách thì được hưởng mức thù lao tối đa không vượt quá 20% mức tiền lương của Thành viên HĐQT chuyên trách.

- Việc xác định tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019: Thực hiện theo quy định của Nhà nước (Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước) và quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Tổng tiền lương kế hoạch của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nêu trên chưa bao gồm các khoản: Thưởng vận hành an toàn, các khoản tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định của Nhà nước/PV Power.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCNS (VTK).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**